

Bản án số: 02/2022/DS-ST
Ngày: 19-01-2022
V/v “Đòi bồi thường thiệt hại do sức
khỏe bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Văn Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Quang.
2. Ông Lục Văn Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Thẩm Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc: “Đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lạ Văn N, sinh năm 1981, nghề nghiệp: Trồng trọt.

Bị đơn: Ông Thẩm Văn N, sinh năm 1962; nghề nghiệp: Trồng trọt.

Cùng trú tại: Xóm T, xã L, huyện G, tỉnh Cao Bằng. Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/9/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng tiếp theo, anh Lạ Văn N trình bày: Vào lúc 5 giờ 30 ngày 16/3/2021, khi anh N đang làm cỏ tại khu đất của gia đình, thấy ông Thẩm Văn N người cùng xóm lên bẻ lấy măng vầu tại khu rừng mà anh đang quản lý, thấy vậy anh đã cầm theo chiếc thuổng sắt đi lên phía ông N hỏi tại sao lại bẻ lấy măng, ông N có trả lời: “Măng mọc trên đất của tao thì tao lấy”, nên hai bên có lời qua tiếng lại, ông N có ném măng về phía anh N do bức tức và do đây không phải lần đầu ông N lấy măng, nên

anh N đã giơ thuổng vọt về phía ông N để dọa, do thuổng vướng vào cây, phần lưỡi thuổng có chạm nhẹ vào phần thái dương bên trái làm cho ông N bị chảy máu. Khi đó, ông N có rút từ cặp quần ra 01 chai đựng vôi bột hất thẳng vào vùng mặt, khi anh N không nhìn thấy gì, ông N tiếp tục đổ vôi bột vào người và dùng tay đâm vào ngực, khi anh N kêu cứu thì được anh Bế Văn T là người cùng xóm và vợ con anh N đưa đến Trung tâm y tế huyện G cứu chữa, do vết thương khá nặng nên được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng điều trị với thời gian 10 ngày. Ngày 23/3/2021, anh N được đưa đi giám định theo quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện G với kết quả giám định thương tích là 8%. Sau khi được Công an giải thích, không đủ căn cứ để khởi tố vụ án hình sự thì anh đã làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố, đồng thời anh có đơn khởi kiện yêu cầu ông N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bao gồm: Tiền thuốc men, viện phí, chi phí đi lại, chi phí giám định, tiền công mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất về tinh thần với số tiền là 14.000.000 đồng.

Bị đơn, ông Thẩm Văn N trình bày: Sự việc xô sát giữa 02 bên xuất phát từ việc tranh chấp đất đai chưa được giải quyết, nhưng anh N đã dựng lán trên phần đất của ông và chặt cây vầu của ông để làm lán, làm cản trở việc đi lại của người và trâu bò. Sáng 16/3/2021, ông đã mang theo một chai vôi bột để phòng thân vì đã bị anh N dọa nạt và đuổi nhiều lần. Khi lên đến đồi để hái măng, bị anh N đuổi và dùng thuổng vọt vào người, dù ông tránh được nhưng vẫn bị chảy máu ở phần thái dương bên trái, chính vì vậy ông mới dùng vôi bột hất vào mặt và đổ lên người anh N. Ông xác định, việc làm của ông chỉ mang tính phòng vệ nên không chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của anh N. Ngược lại, anh N phải có trách nhiệm bồi thường thương tích cho ông với số tiền là 3.675.000 đồng.

Vụ án đã được Tòa án hòa giải 02 lần, tại phiên hòa giải lần đầu anh N rút yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, giữ nguyên yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Ông N không nhất trí bồi thường và có yêu cầu phản tố buộc anh N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Tại phiên tòa:

- Các bên đương sự không chấp nhận sự thỏa thuận và giữ nguyên yêu cầu đòi bồi thường của mình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Việc thụ lý, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải cho đến khi xét xử. Thư ký, Thẩm phán và các thành viên của Hội đồng xét xử đều đã thực hiện đúng các quy định của luật Tổ tụng dân sự.

+ Về nội dung và đường lối giải quyết vụ án: Có đủ căn cứ để xác định thương tích của anh Lạ Văn N là do ông Thẩm Văn N gây nên. Tuy nhiên anh N cũng có lỗi trong việc gây nên thương tích 1% của ông N. Xét về tổng thể của vụ án thì ông N có 2/3 lỗi, anh N có 1/3 lỗi, sau khi tính toán các khoản tiền chi phí và đối trừ nghĩa vụ thì ông N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh N 6.363.687.000 đồng, anh N phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông N số tiền 3.675.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ tranh chấp cần phải giải quyết được xác định là “Đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” được quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS). Do nguyên, bị đơn đều cư trú và việc đánh nhau xảy ra tại xã L, huyện G nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Quan hệ tranh chấp được xác định cụ thể là “Đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” được quy định tại điều 590 Bộ luật dân sự (BLDS). Trong vụ án này, ngoài yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì bị đơn cũng có yêu cầu phản tố và cũng được xem xét trong cùng vụ án được quy định tại Điều 200 của BLTTDS.

[2]. Về Nội dung: Qua các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ, qua thủ tục hỏi tại phiên tòa, qua tranh luận xác định được: Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, ông N tiếp tục lên rừng vầu của anh N bẻ lấy măng. Khi nhìn thấy, anh N có cầm chiếc thuổng sắt đi theo, khi gặp ông N anh N có hỏi sao lại bẻ măng thì ông N có nói “Măng mọc trên đất của tao thì tao lấy”, giữa hai bên đã có lời qua tiếng lại, ông N đã ném măng về phía anh N, do bức tức anh N có giơ thuổng lên đập về phía ông N để dọa. Tuy nhiên, do vướng vào cây nên lưỡi thuổng có sượt qua phần thái dương. (da đầu ông N bị rách khoảng 03 cm (sau 05 tháng, ông N được giám định với tỷ lệ thương tích là 1%). Thấy vậy, ông N kéo từ cặp quần một chai nhựa đựng vôi bột đã mở nắp từ trước, hất thẳng vào mặt làm anh N bị ngã. Khi anh N đang quờ quạng, ông N túm vào vai anh N tiếp tục đổ vôi lên đầu và người làm anh N trượt ngã lăn xuống chân đồi, sau khi kêu cứu anh N đã được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện G cấp cứu và được chuyển viện đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng ngay trong ngày để cứu chữa. Ngày 23/3/2021, anh N được Cơ quan Điều tra Công an huyện G ra có quyết định trưng cầu giám định. Sau giám định, tỷ lệ thương tích của anh N là 8%. Vụ việc đã được Cơ quan điều tra Công an huyện G xác minh để xử lý hình sự, nhưng do vôi bột không phải là hóa chất nguy hiểm nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đồng thời anh N có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, nên Cơ quan điều tra Công an huyện G đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và ra quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền đối với ông N và anh N.

Xét về nguyên nhân dẫn đến thương tích của 02 người là do ông N đã có hành vi bẻ lấy măng nhiều lần, ngày 16/3/2021 ông N lại tiếp tục bẻ lấy măng, chuẩn bị sẵn chai vôi bột để đối phó với anh N và khi bị anh N đi lên gặp thì ông N đã ném măng về phía anh N nên bị anh N dùng thuổng tấn công để dọa và gây nên thương tích 1%. Khi anh N bị tấn công bằng vôi bột vào mặt, mắt anh N không nhìn thấy thì ông N vẫn tiếp tục đổ vôi bột lên đầu và người thì không thể coi hành vi của ông N là phòng vệ chính đáng, mà phải coi là trường hợp hỗn hợp lỗi, trong đó ông N có 60% lỗi, anh N có 40% lỗi. Việc ông Thẩm Văn N cho rằng anh La Văn N đã chặt cây của ông để dựng lán trên phần đất của bố mẹ ông để lại mà ông đã từng canh tác từ thời thanh niên, sau đó anh N đã tự ý kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng với thực tế, vì qua các tài liệu do Cơ quan

điều tra Công an huyện G thu thập thì ông N không có phần đất nào giáp ranh với khu đất mà anh N đã dựng lán cũng như phần đất mà ông N đã bẻ lấy măng.

Về yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của 02 bên đương sự: Do cả hai bên cùng đánh nhau và đều có yêu cầu nên phải được xem xét, giải quyết trong cùng một vụ án trên cơ sở đánh giá về lỗi của từng người và đối trừ nghĩa vụ lẫn nhau để quyết định mức bồi thường. Trong Quá trình hòa giải, anh N có yêu cầu Tòa xem xét giải quyết cả phần tranh chấp đất đai và tài sản bị phá hoại nhưng do chưa được hòa giải tại cơ sở và anh N đã rút yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Ngoài ra, anh N không yêu cầu các khoản tiền thuốc men, viện phí vì đã được bảo hiểm chi trả. Các khoản tiền anh N đã chi phí hợp lý và được chấp nhận gồm: Tiền thuốc mua ngoài theo chỉ định của Bác sỹ là 310.530 đồng, tiền thuê xe đi cấp cứu, tiền xe đi lại 1.720.000 đồng, tiền chi phí giám định 1.215.000 đồng, tiền công mất thu nhập của 02 người là 5.000.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe 800.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần là 500.000 đồng. Tổng cộng là 9.545.000 đồng. Các khoản tiền ông N đã chi phí và được chấp nhận gồm: Tiền giám định thương tích là 1.215.000 đồng; tiền xe đi lại 160.000 đồng. Những khoản tiền ông N không được chấp nhận gồm: Tiền thuốc men là 700.000 đồng, tiền băng bó tại trạm y tế là 200.000 đồng, vì những khoản chi này không đúng với thực tế, không có hóa đơn mà thực tế ông N chỉ chi 42.000 đồng tiền thuốc nhưng đã được bảo hiểm chi trả nên không được xem xét. Ngoài ra, ông N có yêu cầu tiền công mất thu nhập trong vòng 07 ngày là 1.400.000 đồng. Tuy nhiên, do ông N không đi nằm viện ngày nào nên chỉ tính công mất thu nhập trong 02 ngày với số tiền 500.000 đồng là thỏa đáng. Tổng cộng số tiền ông N đã chi phí và được chấp nhận là 1.875.000 đồng.

Sau khi tính lỗi, các bên phải bồi thường như sau: Thiệt hại anh N được chấp nhận là 9.545.000 đồng, do ông N có 60% lỗi nên ông N phải bồi thường là 5.727.000 đồng. Thiệt hại mà ông N đã chi phí và được chấp nhận là 1.875.000 đồng, trong đó anh N có 40% lỗi nên anh N phải bồi thường cho ông N là 750.000 đồng. Sau khi đối trừ nghĩa vụ ông N còn phải bồi thường cho anh N là 4.977.000đ (bốn triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

[3]. Về án phí: Đây là vụ án có lỗi hỗn hợp và được giải quyết trong cùng một vụ án nên các đương sự đều phải chịu mỗi người 300.000 đồng (ba trăm nghìn) để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 200 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lạ Văn N; chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của ông Thẩm Văn N về việc yêu cầu “Đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

2. Sau khi đối trừ nghĩa vụ, buộc ông Thẩm Văn N phải bồi thường thiệt hại cho anh Lạ Văn N với số tiền là 4.977.000đ (bốn triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 9 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Anh Lạ Văn N, ông Thẩm Văn N mỗi người phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lục Văn Doanh